

Số: /KH-SYT

Quảng Ngãi, ngày tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) Quảng Ngãi, giai đoạn 2021 - 2025 của Sở Y tế

Thực hiện Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 26/7/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) Quảng Ngãi, giai đoạn 2021 - 2025 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1579/SKHĐT-XTĐT ngày 13/8/2021 về việc xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các giải pháp khắc phục, cải thiện nâng cao các chỉ tiêu trong chỉ số thành phần PCI Quảng Ngãi năm 2021 và những năm tiếp theo; Sở Y tế xây dựng Kế hoạch thực hiện cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) Quảng Ngãi, giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đảm bảo triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhằm góp phần cải thiện, nâng cao điểm số của chỉ tiêu sau:

- Chỉ tiêu 3.5. “Tỷ lệ Doanh nghiệp nhận được thông tin, văn bản sau khi đề nghị cơ quan nhà nước của tỉnh cung cấp (%)” thuộc Chỉ số thành phần 3. “Tính minh bạch”.

- Chỉ tiêu 3.6. “Số ngày để nhận được thông tin, văn bản sau khi đã đề nghị cung cấp (trung vị)” thuộc Chỉ số thành phần 3. “Tính minh bạch”.

- Chỉ tiêu 7.4. “Có sáng kiến hay ở cấp tỉnh, nhưng chưa được thực thi tốt ở các sở/ngành (%)” thuộc Chỉ số thành phần 7. “Tính năng động của chính quyền tỉnh”.

- Các chỉ số thành phần, chỉ tiêu còn lại (UBND tỉnh giao các sở, ban, ngành phối hợp) theo Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 26/7/2021 của UBND tỉnh có liên quan đến lĩnh vực y tế.

b) Thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 26/7/2021 ban hành Kế hoạch cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) Quảng Ngãi, giai đoạn 2021 - 2025.

2. Yêu cầu

a) Việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 649/QĐ-UBND phải đúng nội dung, bảo đảm kịp thời về tiến độ, thời hạn được nêu tại Kế hoạch. Đồng thời, đây là nhiệm vụ thường xuyên của người

đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

b) Đảm bảo sự trao đổi thông tin, phối hợp chặt chẽ giữa Sở Y tế với các đơn vị trực thuộc; giữa các Phòng chuyên môn thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc với nhau; giữa Sở Y tế với các sở, ban ngành, địa phương để nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quá trình quản lý, thực thi nhiệm vụ.

c) Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Quảng Ngãi năm 2021 và giai đoạn 2021 - 2025.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối với 02 Chỉ tiêu: 3.5. *“Tỷ lệ Doanh nghiệp nhận được thông tin, văn bản sau khi đề nghị cơ quan nhà nước của tỉnh cung cấp (%)”*; 3.6. *“Số ngày để nhận được thông tin, văn bản sau khi đã đề nghị cung cấp (trung vị)”* thuộc Chỉ số thành phần 3. *“Tính minh bạch”*:

- Thực hiện nghiêm túc, kịp thời việc ban hành văn bản trả lời, phản hồi các thông tin liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Y tế và ngành Y tế đến các doanh nghiệp, tổ chức theo quy định của pháp luật khi được doanh nghiệp, tổ chức đề nghị cung cấp.

- Mục tiêu đạt được:

+ Tỷ lệ doanh nghiệp, tổ chức nhận được thông tin, văn bản sau khi đề nghị Sở Y tế cung cấp: Giai đoạn 2021 - 2023, đạt tỷ lệ trên 80%; Giai đoạn 2024 - 2025, đạt tỷ lệ trên 90%.

+ Số ngày để doanh nghiệp, tổ chức nhận được thông tin, văn bản sau khi đã đề nghị cung cấp (trung vị): Giai đoạn 2021 - 2023, dưới 3,5 ngày; Giai đoạn 2024 - 2025, dưới 03 ngày.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở Y tế.

- Đơn vị phối hợp: Các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế; các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

2. Đối với Chỉ tiêu 7.4. *“Có sáng kiến hay ở cấp tỉnh, nhưng chưa được thực thi tốt ở các sở/ngành (%)”* thuộc Chỉ số thành phần 7. *“Tính năng động của chính quyền tỉnh”*:

- Kịp thời phổ biến, triển khai thực hiện, áp dụng các sáng kiến hay ở cấp tỉnh về việc nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tại cơ quan Sở Y tế, ngành Y tế.

- Mục tiêu đạt được: Giai đoạn 2021 - 2023, đạt tỷ lệ dưới 60%; Giai đoạn 2024 - 2025, đạt tỷ lệ dưới 55%.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Nghiệp vụ Y.

- Đơn vị phối hợp: Các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế; các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

3. Phối hợp với các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thị xã, thành phố có liên quan đề ra các biện pháp, giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao chỉ số thành phần, chỉ tiêu còn lại (UBND tỉnh giao các sở, ban, ngành phối hợp) theo Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 26/7/2021 của UBND tỉnh có liên quan đến lĩnh vực y tế.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế (trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao).

- Đơn vị phối hợp: Sở, ban, ngành; UBND huyện, thị xã, thành phố; các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

4. Hằng năm, xây dựng Kế hoạch thực hiện cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) Quảng Ngãi của Sở Y tế; báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch thực hiện của Sở Y tế gửi về các cơ quan được giao làm đầu mỗi chỉ số thành phần theo quy định (Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tư pháp).

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở Y tế.

- Đơn vị phối hợp: Các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế; các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Xây dựng Kế hoạch trước ngày 10/02 hằng năm; báo cáo 06 tháng trước ngày 05/6, báo cáo năm trước ngày 05/12 hằng năm.

III. CÁC GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến nội dung các văn bản pháp luật, chính sách của Đảng và Nhà nước đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành hiểu, nhận thức rõ tầm quan trọng và ý nghĩa của việc cải thiện 10 chỉ số thành phần trong PCI, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh đối với tỉnh Quảng Ngãi và ngành Y tế tỉnh nhà.

2. Tạo mọi điều kiện thuận lợi, bảo đảm công khai, minh bạch và bình đẳng cho mọi tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp được tiếp cận với các thông tin y tế theo cơ chế thị trường giữa doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần có liên quan về lĩnh vực y tế và chăm sóc sức khỏe tại địa phương.

3. Tiếp tục rà soát, đề xuất cắt giảm TTHC, quy trình giải quyết TTHC không cần thiết và gây phiền hà cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân. Đẩy mạnh xây dựng “Chính phủ điện tử”, tăng số lượng TTHC phát sinh, tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận, giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 nhằm giảm bớt số lượng, thời gian, chi phí thực hiện các,... Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính tại đơn vị trực thuộc, cụ thể: Rút ngắn quy trình khám chữa bệnh, quy trình xử lý; giảm thời gian giải quyết các thủ tục hành chính, giảm chi phí, bảo đảm công khai, minh bạch cho mọi tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp được biết.

4. Tiếp tục nâng cao chất lượng hướng dẫn hồ sơ/TTHC cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và đảm bảo đúng quy định; trong giao tiếp và ứng xử, cán bộ, công chức, viên chức phải có thái độ lịch sự, tôn trọng, không được có thái độ hách dịch, nhũn nhẽ, gây khó khăn, phiền hà khi giải quyết các công việc liên quan đến tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp; xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm khi thực hiện giải quyết TTHC và các công việc liên quan đến doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

5. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc quán triệt, chỉ đạo chặt chẽ và tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũn nhẽ, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế nếu để cán bộ, công chức, viên chức cấp dưới thuộc đơn vị có hành vi nhũn nhẽ, gây khó khăn cho doanh nghiệp, tổ chức, người dân khi thực hiện các TTHC, giải quyết các công việc liên quan.

6. Chú trọng, đảm bảo sự trao đổi thông tin, phối hợp chặt chẽ giữa Sở Y tế với các đơn vị trực thuộc; giữa các Phòng chuyên môn thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc với nhau; giữa Sở Y tế với các sở, ban ngành, địa phương để nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quá trình quản lý, thực thi nhiệm vụ.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC theo Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 21/12/2020 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai ứng dụng khoa học, công nghệ, kỹ thuật tiên tiến trong lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe; chú trọng chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, y tế dự phòng, an toàn thực phẩm; tổ chức triển khai thực hiện Đề án thiết lập hệ thống số sức khỏe điện tử đến từng người dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, bóc số tự động tại các cơ sở khám chữa bệnh, xây dựng Đề án Thẻ khám bệnh thông minh, thanh toán viện phí qua thẻ không dùng tiền mặt,... song song với việc nâng cao chất lượng phục vụ các dịch vụ y tế công tại địa phương.

8. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, mức độ hài lòng, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, ngành đã đề ra; tham mưu tích cực cho tỉnh trong việc đề xuất các giải pháp phù hợp, kịp thời, linh hoạt, hiệu quả về chỉ đạo, điều hành, quản lý, quản trị... đối với việc cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh thuộc lĩnh vực y tế tại địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở Y tế:

- Chủ trì phối hợp với các Phòng chức năng, đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

- Định kỳ 06 tháng, năm tổng hợp tình hình triển khai thực hiện báo cáo

UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tư pháp) theo quy định.

2. Các Phòng chức năng và đơn vị trực thuộc Sở Y tế:

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ giao cơ quan, đơn vị mình chủ trì thực hiện trong Kế hoạch này; phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì hoàn thành tốt nhiệm vụ và đảm bảo đúng tiến độ Kế hoạch đề ra. Ngoài ra, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở Y tế có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Kế hoạch này tại cơ quan, đơn vị **trước ngày 15/10/2021** gửi về Sở Y tế để theo dõi, chỉ đạo.

- Định kỳ 06 tháng (**trước ngày 31 tháng 5**), năm (**trước ngày 30 tháng 11**), báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế (qua Văn phòng Sở) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tư pháp) theo quy định.

3. Đề nghị các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp với Sở Y tế thực hiện tốt nội dung Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Y tế (qua Văn phòng Sở) để tổng hợp, tham mưu sửa đổi, bổ sung nội dung của Kế hoạch cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh (b/cáo);
- UBND tỉnh (b/cáo);
- Đ/c Đặng Văn Minh, Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng Ban chỉ đạo (b/cáo);
- Các sở, ban, ngành tỉnh (p/hợp);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư (tổng hợp);
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- GD, các PGĐ Sở Y tế;
- Các Phòng chức năng và Thanh tra Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- Lưu: VT, TCCB (pnhuy, 02 bản).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Xuân Mến